

Ngày về Quê!

Hoàng Hải Thủy

Từ 10 năm nay sống cô liêu trong một nhà dành cho Người Cao Tuổi Thu Nhập Thấp – Old Seniors Low Income – mỗi ngày tôi mở computer ba lần:

- Lần Một: 9 giờ sáng đến 11.30 trưa. Tắt máy. Ăn cơm. Nằm đọc tờ The Washington Post. Ngủ trưa hay nằm lơ mơ đến 2.30.
- Lần Hai: 3 giờ trưa đến 5 giờ chiều. Tắt máy. Đi bộ một giờ trong Rừng Phong, hay vào Exercise Room ngay trong nhà, đi trên treadmill 30 phút, tập tay với cặp tạ 5 ký, với máy kéo tay hiện đại. Về phòng – 6 giờ – tắm, 7 giờ ăn cơm.
- Lần Ba: mở computer lúc 9 giờ tối, mài mò, moi móc đến 11.00. Tắt máy. Nằm đọc sách. Ngủ.

Chẳng phải một mình tôi nghiện computer. Ngày 3 cũ. Nhiều người già ở Kỳ Hoa, ở Việt Nam, nghiện computer như tôi. Tôi Tám Bó Tuổi Đồi, 10 năm nay không uống rượu, dù là Vang, Laze, quanh quần vanh-cát suya vanh-cát – 24/24 – trong nhà. 10 năm nay tôi không xô tay vào áo veston, không thắt cravate, chuyên đi giày không bí-tắt, không đi gặp anh em, không đi ăn nhậu, đầu hót. Tôi có lý do là tôi ở nhà săn sóc vợ tôi. Năm năm trước vợ tôi bị té, may chỉ bị rập xương, không nứt xương. Trong thời gian nàng nằm liệt, tôi ngày đêm xin: “*Xin Mẹ cho vợ con sống với con năm năm nữa.*”

Đến hôm nay Đức Mẹ Maria đã cho tôi được sống với vợ tôi năm năm. Vợ tôi đi lại được nhưng đi khó, rất yếu, rất dễ té ngã.

Nhắc lại: Từ năm năm nay tôi quanh quẩn trong nhà suốt ngày đêm. Tôi bỏ anh em nên anh em tôi bỏ tôi. Biết tôi không đi, không đến, anh em tôi không mời gọi tôi nữa. Không có computer, tôi làm gì cho hết ngày. Cũng may cho tôi, tôi có computer. Và tôi thích Viết. Tôi thích Viết Truyện từ năm tôi mười tuổi. Nhiều lần tôi viết:

“Với tôi, Viết là Hạnh Phúc.

“Tôi Sống để Viết. Tôi Viết để Sống.”

Thợ Viết được Viết bằng computer là một Sướng Khoái Tuyệt Đỉnh. Cái Sướng Khoái ông Tàu Kim Thánh Thán không được hưởng. Viết bằng computer người viết tha hồ sửa bài. Bài viết được sửa, xóa, viết thêm mà không lem nhem, không vết sửa. Computer giúp tôi viết bài, gửi bài đi, giữ bài, tìm tài liệu, tìm ảnh, làm photoshop, tức ghép ảnh, làm ảnh dzờm, học, giải trí...

Tôi thích làm photoshop. Có khi mê mải làm một ảnh trong cả giờ đồng hồ. Làm để chơi, làm vì thích làm, làm ảnh ghép mà không dùng dăng theo bài viết.

Bài viết xong nhấn Sent là trong một nháy mắt, trong nửa sát-na, bài tới tòa báo. Người bạn chủ báo chỉ cần lấy bài – download – và đăng lên báo.

I-Meo gửi bạn cũng thế. Ngồi ở Kỳ Hoa, viết I-Meo, nhấn Sent, là ngay khi đó thư về đến Sài Gòn.

Gọn, nhanh, sạch. Bài viết không nhem nhếch, không rập xóa, không có lỗi sai chữ – xưa gọi là phốt ti-pô, lỗi của anh em sắp chữ nhà in. Viết bằng computer nếu bài có lỗi chính tả, đó là lỗi của người viết.

Chơi I-Meo còn vui nữa. Như tôi hiện nay ngày nào cũng I-Meo qua lại với Văn Quang ở Sài Gòn, với ông Nhà Văn Tạ Quang Khôi, ông này tuổi đời còn Bốn Que là đầy Chín Bó. Ông vượt biên sang Kỳ Hoa từ năm 1980. Bà vợ ông qua đời đã lâu. Hiện ông sống cu ky trong cùng một Nhà Già với tôi. Phòng ông ở Lầu 3, phong tôi ở Lầu 2. Tuy ở cùng nhà chúng tôi ít gặp nhau, nhưng ngày nào chúng tôi cũng I-Meo cho nhau hai, ba lần. Toàn chuyện rờn chơi, chọc ghẹo nhau cho đỡ buồn, cho có việc làm.

Và ai nghiện computer cũng vậy, buổi sáng mở computer, việc đầu tiên là check mail, xem trong đêm qua mình có những điện thư nào gửi đến. Đêm, trước khi tắt computer, check mail lần cuối.

Cũng may cho tôi là tôi có Người Đàn Bà cùng sống với tôi nơi Đất Trích. Nàng đã sống với tôi 60 mùa thu vàng ấm. Từ Tháng Bảy 1954. Năm chúng tôi hai mươi, chúng tôi gặp nhau. Chúng tôi đã sống với nhau 40 năm trong thành phố thương yêu Sài Gòn, 20 năm ở Kỳ Hoa Đất Trích.

Không khác gì những cặp vợ chồng già, nàng và tôi đôi khi ủng oảng với nhau. Từ hai năm nay, tai tôi lảng.

Chưa Điếc, chỉ Lãng Tai. Tên gọi khác là Nặng Tai. Ai già cũng thế thôi. Nhiều khi tôi nghe tiếng Nàng nói mà không nghe rõ Nàng nói gì.

Tôi hỏi lại:

“Em nói gì?”

Nàng bực;

“*Nói không chịu nghe. Cứ bắt người ta nhắc lại.*”

Khi nghe tôi than vợ chồng tôi thường ửng ửng, như lúc 10, 11 giờ đêm, căn phòng trong Nhà Già tối thui, chỉ có đèn sáng trên bàn viết của tôi, vợ tôi trong phòng ngủ đi ra, nàng bóc gói bánh. Không lẽ không hỏi gì vợ, tôi hỏi nàng:

“*Em mở gói bánh mới đây à? Gói cũ hết rồi ư?*”

Thay vì chỉ thốt lên tiếng “Ừ.” Nàng nói:

“*Thấy người ta mở đây. Còn hỏi.*”

Tôi kể chuyện đó qua phone với Thái Thủy – Thái Thủy ở Cali – Thái Thủy nói:

“*Sẽ có ngày mà muốn ửng ửng với bà ấy mà mà không còn bà ấy ở đó cho mà ửng ửng.*”

Hoàng Song Liêm nói:

“*Vợ chồng già nào mà chẳng thế.*”

Thái Thủy, Hoàng Anh Tuấn, Vương Đức Lệ, Mai Trung Tĩnh, Hồ Văn Đồng, Như Phong Lê Văn Tiến, Thanh Tâm Tuyền ..., những văn nghệ sĩ sau những năm tù đầy ở quê hương, đã đến Kỳ Hoa và đã chết ở Kỳ Hoa.

o o o

Tìm quên trên Net, tôi thấy Lời Nhạc Tình Khúc Thứ Nhất của Nguyễn Đình Toàn.

Những năm 1970 ngôn ngữ người Sài Gòn có tiếng “Về quê” gọi thay cho tiếng Chết. “*Ông ấy về quê dzồi.*”

Nghe nhẹ hơn, đỡ buồn hơn “*Ông ấy chết dzồi.*”

Tiếng “Về quê” ở trong Lời Nhạc Tình Khúc Thứ Nhất.

Tiếng “Về quê” từ trong lời bản Nhạc Tình Khúc Thứ Nhất đến trong ngôn ngữ người Sài Gòn.

TÌNH KHÚC THỨ NHẤT

*Tình vui theo gió mây trôi
Ý sầu mưa xuống đời
Lệ rơi lấp mấy tuổi tôi
Mấy tuổi xa người
Ngày thân tiên em bước lên ngôi
Đã nghe son vàng tả tơi
Trầm mình trong hương đốt hơi bay
Mong tìm ra phút sum vầy
Có biết đâu niềm vui đã nằm trong thiên tai
Những cánh dơi lẻ loi mù trong bóng đêm dài
Lời nào em không nói em ơi
Tình nào không gian dối
Xin yêu nhau như thời gian làm giông bão mê say
Lá thốt lên lời cây
Gió lú đưa đường mây
Có yêu nhau xin ngày thơ ngây
Lúc mắt chưa nhạt phai
Lúc tóc chưa đổi thay
Lúc môi chưa biết dối cho lời
Tình vui trong phút giây thôi
Ý sầu nuôi suốt đời
Thì xin giữ lấy niềm tin dấu mộng không đền
Dù Trời đem cay đắng gieo thêm
Cũng xin đón chờ bình yên
Vi còn đây câu nói yêu em*

*Âm thầm soi lối vui tìm đến
Thần tiên gầy cánh đêm xuân
Bước lạc sa xuống trần
Thành tình nhân đứng giữa trời không
Khóc mộng thiên đường
Ngày về quê xa lắc lê thê
Trót nghe theo lời u mê
Làm Tình Yêu nuôi cánh bay đi
Nhưng còn dăm phút vui trần thế.*

*

Ngày về quê xa lắc lê thê....

Tôi không nhớ tôi gặp Nguyễn Đình Toàn lần thứ nhất ở đâu, bao giờ. Chỉ nhớ là tôi biết Toàn khoảng năm 1960. Biết nhau là mày tao ngay.

Vào những ngày cuối năm 1975, đầu năm 1976, Sài Gòn có phong trào nuôi thỏ. Vì không có việc gì làm, người ta bầy ra trò nuôi thỏ cho qua thì giờ. Một hôm – cũng không có việc gì làm – buồn quá tôi đạp xe sang Làng Báo Chí. Nguyễn Đình Toàn bận bộ quần áo nâu, đội nón lá, cắt cỏ trong bãi cỏ đầu làng. Toàn cắt cỏ đem về nuôi thỏ. Ghé xe gặp bạn ngay bên đường, Toàn nói:

“Mày xem. Cả năm nay tao không được ăn miếng thịt bò, mà tao cắt cỏ bị liềm xén vào tay, mất cả nửa lít máu. Còn gì là tao nữa.”

Phong trào Nuôi Thỏ ở Sài Gòn sống bệu nhếch được năm, sáu tháng là chết ngóm.

Tháng Bảy 1976 Toàn và tôi đi dự cái gọi là Khóa Bồi Dưỡng Chính Trị cho Văn Nghệ Sĩ Sài Gòn, khóa học do bọn ở cái gọi là Hội Văn Nghệ Sĩ Thành Phố Hồ Chí Minh tổ chức. Nhà Toàn ở Làng Báo Chí. Buổi trưa Toàn không thể đạp xe về nhà ăn cơm, ăn xong lại đạp xe đến lớp, tôi rủ Toàn:

“Trưa về nhà mẹ tao ăn cơm với tao.”

Nhà tôi ở trong Cư Xá Tự Do, giữa Ngã Ba Ông Tạ và Ngã Tư Bảy Hiền. Nhà mẹ tôi ở đường Trần Quốc Toản, từ nơi học ở trong vi-la nơi Ngã Tư Trương Minh Giảng – Tú Xương tôi về nhà mẹ tôi gần hơn. Có buổi trưa ngồi chờ giờ trở lại lớp, Toàn cầm cây đàn của con tôi, nhẹ tay đàn, hát nhẹ đôi câu, mẹ tôi nói:

“Nhạc của ông buồn quá.”

Toàn nói với tôi:

“Tao là thằng nhạc sĩ lố.”

Cùng dự Khóa Bồi Dưỡng với chúng tôi có Cao Nguyên Lang. Cao ký giả cũng có nhà trong Làng Báo Chí.

Toàn bảo tôi:

“Mày gọi nó là Cao Khoai Lang.. Cái tên hay đấy..”

Toàn kể chuyện:

Trong Làng Báo Chí có phòng họp. Trên tường phòng họp này có trưng ảnh Bác Hồ. Bọn nhóc trong làng bôi cứt lên miệng Bác Hồ. Cả tháng sau dân làng mới thấy. Cứt trên mồm Bác Hồ đã khô nhưng vẫn còn đấy. Tất nhiên là dân làng vội hạ ảnh Bác xuống.

May mà thằng công an khu vực chưa kịp biết.

Cùng thời gian ấy, khoảng năm 1977, 1978, vì đói, một số em trai trong Làng lén gỡ tôn trên mái những căn nhà không người ở trong làng đem đi bán. Trong số những em này có con của Cao Nguyên Lang.

Bị dân làng dọa:

“Ông không ngăn con ông gỡ trộm tôn, chúng tôi sẽ cho công an khu vực biết.”

Cao Nguyên Lang nói:

“Mấy ông, mấy bà cứ cho công an biết con tôi gỡ trộm tôn đi, tôi sẽ cho công an biết con mấy ông, mấy bà bôi cứt lên mồm Bác Hồ.”

Đấy là chuyện Nguyễn Đình Toàn kể, tôi nghe.

Đời có câu: “*Văn mình, Vợ người.*”

Tôi nghĩ người ta không quý thơ văn của mình vì cho là Thơ Văn mình Hay mà quý là vì người ta khổ tâm khi làm những Thơ Văn ấy.

Nhân viết về Thơ Nguyễn Đình Toàn, mời quý vị đọc vài bài Thơ của tôi:

*Quân lịch Kỳ Hoa, quân bất cải.
Ngã du Mỹ Quốc, ngã do liên.
Hoàng hạc nhất khứ bất phục phản,
Giai nhân, cùng sĩ đối sầu miên.*

*

*Kỳ Hoa Em vẫn là Em,
Anh sang Mỹ Quốc, đêm đêm Anh buồn.
Một đi hoàng hạc đi luôn,
Giai nhân, cùng sĩ, đối buồn nằm mơ!*

*

*Hoa lưu động khẩu ưng trường tại,
Thủy đáo nhân gian định bất hồi.
Hoa chờ, nước chẳng về trời,
Ngàn năm mây trắng ngời ngời áo bay.
Còn nhau chẳng giữ cho hay,
Mất nhau lại tiếc những ngày có nhau.
Mất Em ngưng ánh lệ sầu,
Về nhà chồng hỏi — Qua cầu gió cay.*

*

*Câu Tiễn ngồi trên ngai vàng,
Có bao giờ nhớ đến Nàng, Tây Thi.
Sang Ngô mờ vết xe đi,
Cô Tô Đài có còn gì nữa đâu.
Đêm tha hương, giấc ngủ sầu.
Trong mơ xanh biếc một màu Tây Thi!*

*

*Trên ghé cà phê vỉa hè, nghe tiếng hát Lệ Thu từ casset:
Em buồn Em bỏ đi đâu
Sao Em để tiếng Em sầu ở đây!
Thu vàng, hạc lánh về Tây
Lệ rơi từng tiếng Thu này, Em ơi.
Từ Em góc biển, chân trời
Em cón Tiếng Hát Yêu Người không Em?*

*

*Kiếp nay đã giờ giang nhau,
Thì xin kiếp khác, duyên sau lại lành.
Kiếp này đã chẳng Em Anh,
Làm sao kiếp khác chúng mình thành đôi.
Kiếp này biết kiếp này thôi.
Hẹn làm chi để bồi hồi kiếp sau!
Kiếp nay đã chẳng cùng nhau,
Hẹn làm chi để kiếp sau bồi hồi.*

*

*Cuộc sống, dòng đời trôi chảy mãi,
Ba mươi năm lẻ, một lòng đau.
Mất nhau từ cuộc thương tang ấy,
Anh vẫn buồn, anh vẫn nhớ nhau.
Độc tại Kỳ Hoa vi nạn khách,
Mỗi phùng Nguyên Đán bội thương sầu.*

*Anh ở Kỳ Hoa, làm khách nạn,
Mỗi năm Tết đến lại thương sầu.
Thương về đâu, nhớ về đâu?*

Hà Đông Công Tử bạc đầu Rừng Phong.

CTHD, Rừng Phong. Ngày 8 Tháng 8, 2015.

Ngày về quê xa lắc lê thê..

Thi sĩ ơi... Ông viết câu Thơ trên năm 1970. Năm ấy, năm 1970, ông Bốn Mươi tuổi, ông thấy ngày ông Về Quê xa lắc xa lơ. Đứng thôi.

Năm nay 2015 – 45 mùa thu vàng ảm đã qua đời ông, đời tôi, tôi chắc ông thấy rõ hơn ai hết là:

“Ngày Về Quê..” của ông, của tôi, không còn xa lắc nữa...

Chỉ có chuyện chúng ta chưa biết là ông sẽ về quê trước tôi, hay tôi sẽ về quê trước ông.

“Về quê” và “đi tàu suốt” đồng nghĩa.

Tôi có Thơ:

Đi trước, đi sau

Chưa biết thằng nào trước thằng nào.

Thằng nào đi trước, thằng nào sau.

Không thằng nào nói: “Tao đi trước.”

Không thằng nào nói: “Tao đi sau.”

Đi sau, đi trước cùng đi cả

Thằng thì đi trước, thằng đi sau.

Thằng đi sau lậ thằng đi trước.

Thằng đi trước kệ thằng đi sau.

Đi sau, đi trước cùng đi cả

Théc méc làm chi chuyện trước sau.

Hoàng Hải Thủy